

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 172/2024/HS-ST
Ngày: 28-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Văn Hòa

- Bà Lê Thị Kiều Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2024/HSST ngày 29 tháng 7
năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2024/QĐXXST – HS ngày
14 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Gia L, (Tên gọi khác: B), sinh năm 2003 tại Bình Thuận; Nơi
cư trú: xóm D, thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không;
Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Giới tính: Nữ; Con ông Nguyễn Quốc Đ (đã chết) và bà Trương Thị Bích V;
Chồng, con: không có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp
ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Chị Nguyễn Thị Thân T, sinh 2000 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng
mặt). Địa chỉ: Khu phố D, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Do thường xuyên đến nhà của chị Nguyễn Thị Thân T (sinh năm 2000) ở
khu phố D, phường B, TP P, tỉnh Bình Thuận chơi nên Nguyễn Thị Gia L phát
hiện chị T cất một số trang sức bằng vàng trong một chiếc hộp màu đỏ và để dưới
tủ đựng chén bát gần phòng tắm. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 08/12/2023, L đến

nhà chị T chơi, đến khoảng 07 giờ cùng ngày, gia đình của chị T đi công việc còn một mình L ở lại nhà chị T. Lúc này L nảy sinh ý định trộm cắp vàng của chị L để bán lấy tiền trả nợ. Lý mở tủ đựng chén bát, lén lút lấy sổ trang sức bằng vàng 18K của chị T gồm: 01 chiếc vòng đeo tay có trọng lượng 01 chỉ, trên mặt vòng có đính khoảng 06 viên đá màu trắng; 01 chiếc lắc đeo tay (dạng xích) có trọng lượng 0,7 chỉ (không đính đá); 01 đôi bông tai, có trọng lượng 0,5 chỉ, mỗi chiếc bông tai có đính 01 hột đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn, có trọng lượng 0,5 chỉ, trên mặt nhẫn có hình 06 đồng tiền kết nối nhau. L lấy vàng và để hộp màu đỏ lại dưới tủ đựng chén bát rồi cất giấu số vàng trên vào trong người. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, L đón xe ôm đem theo số vàng vừa lấy trộm đến tiệm V1 ở đường N (thuộc khu phố D, phường Đ, TP .) do ông Đặng Đức H (sinh năm 1987; HKTT: Khu phố D, phường Đ, TP .) làm chủ để bán. L đưa số vàng trên cho ông H kiểm tra rồi đồng ý mua với giá 10.437.000 đồng. Sau đó, L đi về lại nhà của chị T. Lúc này, chị T đã về nhà nhưng vẫn chưa phát hiện L lấy trộm số vàng trên. Số tiền bán vàng, L dùng để trả nợ (L không nhớ đã trả cho ai) và tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, L tiếp tục đến nhà chị T chơi. Trong lúc T đi vào trong nhà tắm, L vào phòng ngủ của chị T thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L lấy điện thoại di động của chị T rồi gọi điện Hồ Đức Q (sinh năm 1994; trú tại khu phố A, phường P, TP; là nhân viên hãng xe ôm công nghệ G) đến chở L tới quán cà phê ở số C L thuộc khu phố A, phường P, TP .. Do có quen biết với Q nên khi đến nơi, L trả tiền xe ôm và gửi điện thoại di động lấy trộm của chị T cho Q giữ giúp L. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô tới chở L về nhà của chị T. Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14/12/2023, chị T phát hiện L lấy trộm vàng và điện thoại của mình nên đến Công an phường B trình báo. Quá trình điều tra, L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nêu trên).

Ông Đặng Đức H khai không nhớ ngày 08/12/2023 có mua sổ trang sức bằng vàng 18K của Lý hay không.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ từ Hồ Đức Q: 01 điện thoại Iphone 12 Pro màu xanh, phía mặt sau có cụm ba camera, số Imel 356681119853254.

Sổ trang sức bằng vàng Lý lấy trộm của chị T gồm: 01 vòng đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc lắc đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 0,7 chỉ; 01 đôi bông tai bằng vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ; 01 chiếc nhẫn đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ, cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự TP .:

- 01 chiếc điện thoại có nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, biển số Imei 1: 356681119853254, đã qua sử dụng, tình trạng sử dụng bình thường: trị giá 9.166.667 đồng.

- 01 vòng đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ: trị giá 3.650.000 đồng.
- 01 chiếc lắc đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 0,7 chỉ: trị giá 2.555.000 đồng.
- 01 đôi bông tai bằng vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ: trị giá 1.825.000 đồng.
- 01 chiếc nhẫn đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ: trị giá 1.825.000 đồng.
- 08 viên đá màu trắng: không xác định giá trị.

Tổng trị giá các tài sản: 19.021.667 đồng.

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Nguyễn Thị Thân T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro. Nguyễn Thị Gia L đã tự nguyện bồi thường cho chị T 15.000.000 đồng là giá trị số vàng T đã lấy trộm. Chị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L

Bản cáo trạng số 138/CT/VKSPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Gia L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thị Gia L về tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm b, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52, khoản 1, Điều 65. Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo mức án tù từ 12 tháng đến 18 tháng tù. cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là từ 24 đến 36 tháng

Về dân sự người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và

người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” do Nguyễn Thị Gia L thực hiện. Lần 1: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08/12/2023 tại nhà của chị Nguyễn Thị Thân T thuộc khu phố D, phường B, TP ., tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Thị Gia L có hành vi trộm cắp số trang sức bằng vàng 18K của chị T, gồm: 01 vòng đeo tay, trọng lượng 01 chỉ, trị giá 3.650.000 đồng; 01 chiếc nhẫn, trọng lượng 0,5 chỉ, trị giá 1.825.000 đồng; 01 chiếc lắc đeo tay, trọng lượng 0,7 chỉ, trị giá 2.555.000 đồng; 01 đôi bông tai, trọng lượng 0,5 chỉ, trị giá 1.825.000 đồng; tổng giá trị số vàng trên là 9.855.000 đồng. Lần 2: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/12/2023 tại nhà của chị T, Nguyễn Thị Gia L tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 12 Pro trị giá 9.166.667 đồng của chị T.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét bị cáo vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác lấy tiền tiêu xài, bất chấp hậu quả. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư luận xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm.

Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cho thấy: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng với bản chất lười biếng, lười lao động muốn có tiền tiêu xài, nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Gia L đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhưng khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

[3] Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Thị Gia L thực hiện trộm cắp tài sản 02 lần vào ngày 08/12/2023 và ngày 14/12/2023, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Thị Gia L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt có địa chỉ nơi cư trú ổn định rõ ràng, hơn nữa tính chất hành vi mang tính nhất thời, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 01 điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy nghĩ nên khoan hồng áp dụng quy định tại điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục

Đối với Hồ Đức Q và Đặng Đức H không biết tài sản do Nguyễn Thị Gia L trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 không xử lý là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Gia L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Áp dụng:** khoản 1 Điều 173; b, i, s; khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

* **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thị Gia L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án 28/8/2024.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận, địa phương nơi thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự;

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về bồi thường dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Thân T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xét.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Gia L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, (28/8/2024). Bị hại 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.
Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Thị Gia L.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng